

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2017/HNGĐ-ST
Ngày 11-10-2017
V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Anh Thư**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Ly**.

2. Ông **Huỳnh Tấn Khoa**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Kiệt**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thụy Thùy Trang** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Kim H** – Sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh **Châu Minh S** – Sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải nguyên đơn chị Trần Thị Kim H trình bày: Chị và anh S cưới nhau vào năm 2005, đến năm 2006 mới đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, hôn nhân do tự tìm hiểu và được cha mẹ

đồng ý. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng thường hay uống rượu, không quan tâm gia đình, chị có khuyên ngăn nhiều lần nhưng chồng không thay đổi, nên mâu thuẫn ngày càng nhiều đến tháng 4/2017 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng không còn sống chung. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Châu Minh S. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Châu Thị Hồng H – Sinh ngày 19/9/2007 và Châu Thị Hồng N – Sinh ngày 28/3/2011 (02 con hiện đang sống cùng chị H). Khi ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con chung. Về quan hệ tài sản chung: Không có. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Châu Minh S được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh S vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và hòa giải được.

Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Chị H và anh S kết hôn năm 2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hội An, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S thường xuyên uống rượu không quan tâm gia đình và ly thân từ tháng 4/2017. Nhận thấy tình cảm không còn nên chị H yêu cầu ly hôn với anh S.

Xét thấy, tuy thời gian ly thân không lâu nhưng mâu thuẫn vợ chồng phát sinh trong thời gian dài không được gia đình hai bên hàn gắn và chị H kiên quyết ly hôn do không còn tình cảm với anh S nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

- Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Châu Thị Hồng H, sinh ngày 19/9/2007; Châu Thị Hồng N, sinh ngày 28/3/2011, hiện đang sống với chị H, chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu H, cháu N sống chung với chị H, vẫn phát triển bình thường về thể chất, tinh thần. Hơn nữa cháu H có nguyện vọng sống chung với chị H. Để ổn định cuộc sống cho các cháu nghĩ nên để chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, cháu N. Do chị H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về pháp luật tố tụng: [1] Chị Trần Thị Kim H xin ly hôn với anh Châu Minh S, anh S có nơi cư trú ấp P, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân năm 2015.

Anh Châu Minh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S là có căn cứ.

- Về pháp luật nội dung: [2] Chị Trần Thị Kim H xin ly hôn với anh Châu Minh S. Chị H và anh S có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo chị H trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chồng thường hay uống rượu, không quan tâm gia đình, nên vợ chồng thường hay cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng nhiều, đến tháng 4/2017 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng không còn sống chung. Theo biên bản xác minh ngày 29/8/2017 tại địa phương cũng phù hợp với lời trình bày của chị H. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý về việc chị H xin ly hôn và triệu tập tham gia phiên họp, hòa giải và tham dự phiên tòa nhưng anh S vẫn không có ý kiến gì và vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh S đã diễn ra trong thời gian dài nguyên nhân chủ yếu do anh S thường hay uống rượu, không quan tâm đến gia đình, điều này thể hiện tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh S đã mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu chung sống với nhau cũng không hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Kim H là phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Kim H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Châu Thị Hồng H – Sinh ngày 19/9/2007 và Châu Thị Hồng N – Sinh ngày 28/3/2011 (02 con hiện đang sống cùng chị H). Khi ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau 02 con chung do chị Hiền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên tâm tư tình cảm của cháu gắn liền với người nuôi dưỡng và theo biên bản ghi nhận ý kiến của cháu Hạnh ngày 02/8/2017 thì cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ. Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ thì chị H hiện có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nhà gần trường học, trạm y tế và đang nuôi 02 cháu phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, để chị H tiếp tục chăm

sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là phù hợp pháp luật và nguyện vọng của con chung. Do chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về quan hệ nợ chung: Không có.

[6] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: - Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim H đối với anh Châu Minh Sang.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Kim H được ly hôn với anh Châu Minh Sang.

- **Về quan hệ con chung:** Chị Trần Thị Kim H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Châu Thị Hồng H – Sinh ngày 19/9/2007 và Châu Thị Hồng N – Sinh ngày 28/3/2011 (02 con hiện đang sống cùng chị H). Anh Châu Minh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Kim H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở **anh** Châu Minh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- **Về quan hệ tài sản chung:** Không có.

- **Về quan hệ nợ chung:** Không có. Ghi nhận chị Trần Thị Kim H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì chị Trần Thị Kim H và anh Châu Minh S vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- **Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Chị Trần Thị Kim H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đã nộp theo biên lai thu số 0014139 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 05 tháng 7 năm 2017. Chị H đã nộp đủ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân xã Hội An;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

